

Số: 4 2 3 /CBTT-HNS

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN
Về việc gửi thư mời họp và tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel

- Mã chứng khoán: HMG

- Địa chỉ: Số 20 - Tôn Thất Tùng - Quận Đống Đa - TP Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024. 38521115 máy lẻ 306 Fax: 024.38523851

- E-mail: hns@hns.com.vn

II. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel xin công bố thông tin về việc gửi thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

- Thời gian: 1/2 ngày bắt đầu từ **08h00 ngày 07/4/2022**

- Địa điểm: Hội trường tầng 5 Công ty, số 20 Tôn Thất Tùng, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày **02/3/2022**.

- Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022;
3. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 đã được kiểm toán
4. Tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và trích lập các quỹ;
5. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, Đầu tư phát triển và Tài chính năm 2022;
6. Kế hoạch lao động và tiền lương năm 2022;
7. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
8. Các vấn đề khác có liên quan.



III. Tài liệu Đại hội được đăng tải trên Website Công ty: www.hns.com.vn,
mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (b/c)
- Lưu: VT,TKCty.

* Tài liệu đính kèm:
Tài liệu liên quan đến
nội dung thông tin công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Trần Thị Hoa Lý



Số: **411** /HNS-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2022

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự phiên họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

1. Thời gian: 1/2 ngày bắt đầu từ **08h00 ngày 07/4/2022**

2. Địa điểm: Hội trường tầng 5 Công ty, số 20 Tôn Thất Tùng, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

3. Nội dung chính

3.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch năm 2022;

3.2. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;

3.3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;

3.4. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021;

3.5. Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và kế hoạch tài chính năm 2022;

3.6. Tờ trình về ký kết hợp đồng, giao dịch với người có liên quan, các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP;

3.7. Tờ trình kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022;

3.8. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

3.9. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

4. Tài liệu Đại hội

Đề nghị Quý vị Cổ đông vui lòng tải toàn bộ tài liệu của Đại hội trên Website Công ty: www.hns.com.vn, mục quan hệ cổ đông.

5. Xác nhận tham dự Đại hội

Quý vị cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước **10h ngày 04/4/2022** và gửi về:

Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel (Phòng Tài chính kế toán)

Địa chỉ: Số 20 Tôn Thất Tùng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Số điện thoại: 024.38521115 máy lẻ 306

Số fax: 024.38523851

Email: vanlt@hns.com.vn

6. Cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận tham dự hoặc giấy ủy quyền (nếu có)
- Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu (bản chính).

7. Lưu ý :

- Thực hiện chỉ thị của Thủ tướng chính phủ về phòng, chống dịch Covid - 19, Ban tổ chức sẽ từ chối tham dự Đại hội với cổ đông có biểu hiện sốt, ho, khó thở.

- Cổ đông tham dự Đại hội sử dụng khẩu trang trong suốt quá trình Đại hội.

* Mọi chi tiết xin liên hệ: Trần Thị Hoa Lý, số điện thoại : 024.38521115 máy lẻ 206.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCKT;
- Lưu: VT, TKHQQT



Nguyễn Thị Thu Hiền

01
C
C
M
V
WG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI-VNSTEEL

(Thời gian làm việc: Từ 8h30 ngày 07/4/2022)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
08h00-08h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Đăng ký cổ đông	Ban tổ chức
08h30-08h45	Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban tổ chức Ban tổ chức Trưởng ban KTTCCĐ Ban tổ chức
08h45-08h50	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch Giới thiệu ban Thư ký và Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu.	Đoàn chủ tịch
08h50-08h55	Thông qua Chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
08h55-09h05	Thông qua Quy chế làm việc Đại hội	Đoàn chủ tịch
09h05-10h30	Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng, mục tiêu, kế hoạch năm 2022	Đoàn chủ tịch
	Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Trưởng BKS
	Trình bày tờ trình Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 đã được kiểm toán và trích lập các quỹ.	Trưởng Phòng TCKT
	Trình bày các Tờ trình: - Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, Đầu tư phát triển và Tài chính năm 2022 - Ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty - Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022	Đoàn chủ tịch
Trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	Trưởng BKS	
10h30-10h45	Đại hội thảo luận các nội dung do HĐQT và BKS trình bày	Đoàn Chủ tịch
10h45-10h50	Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình	Đoàn Chủ tịch
10h50-11h00	Phát biểu của Đại diện cổ đông VNS	Đại diện VNS
11h00-11h10	Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội Thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký ĐH Đoàn Chủ tịch
11h10-11h20	Phát biểu bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT
11h20-11h25	Chào cờ và bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

Số: **407** /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

I. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021

Năm 2021 là năm đầy thách thức với nền kinh tế Việt Nam do tác động của dịch bệnh Covid-19. Thị trường thép diễn biến phức tạp, giá các loại nguyên liệu và sản phẩm thép tăng cao, nhu cầu tiêu thụ thép giảm; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thép ngày càng gia tăng.

Trước những khó khăn thách thức trên, Hội đồng quản trị luôn bám sát mục tiêu, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời phối hợp với Ban điều hành tìm những giải pháp kinh doanh phù hợp, kịp thời tận dụng cơ hội khi thị trường thuận lợi, đẩy mạnh kinh doanh, bán hàng, tăng doanh thu, tìm kiếm lợi nhuận, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

1.1. Các chỉ tiêu về kinh doanh

- Lượng tiêu thụ: 155.296 tấn, đạt 73% KH và bằng 87% so TH năm 2020.
- Doanh thu: 2.492.022 triệu đồng, đạt 104% KH và bằng 130% so với năm 2020.
- Tồn kho 31/12/2021: 1.628 tấn.
- Nộp ngân sách: 41.477 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 9.314 triệu đồng, đạt 153% KH và bằng 444% so với năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế: 6.666 triệu đồng, tăng trưởng 442% so với năm 2020.
- Tiền lương bình quân: 9.200.000đ/người/tháng, bằng 124% so với năm 2020.

1.2. Các chỉ tiêu về tài chính

Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần đạt 2,1%; tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần đạt 1,8%; tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ đạt 10,34%; tỷ suất lợi

nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân đạt 7,24%; vòng quay vốn lưu động 13,3 vòng; hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ: 1,8 lần; cuối năm 2021 Công ty đã xóa hết lỗ lũy kế.

Tổng số nợ phải thu đến 31/12/2021: 255.554 triệu đồng.

Công nợ khó đòi trên 6 tháng thời điểm 31/12/2021: 47,4 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng: 42.196 triệu đồng (89%/công nợ khó đòi >6T).

1.3. Công tác đầu tư XD CB

- Kế hoạch đầu tư XD CB: Năm 2021 tổng mức đầu tư Dự án mới được phê duyệt là 10 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty chưa triển khai thực hiện và chuyển tiếp sang năm 2022.

- Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản: Kế hoạch năm 2021 được duyệt là 03 tỷ đồng. Trong năm Công ty thực hiện sửa chữa, cải tạo những tài sản hư hỏng theo đề nghị của khách hàng và một số tài sản nhỏ của Công ty để đảm bảo nhu cầu sử dụng, giá trị thực hiện 492 triệu đồng.

1.4. Ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP

Trong năm 2021 Công ty có ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, đối tác là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, là các Công ty con cùng hệ thống Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP, Công ty bán thép phế cho Công ty cổ phần thép Thủ Đức - Vnsteel, lượng hàng: 907.220kg, Trị giá: 10.751.798.400đ (cả VAT).

2. Đánh giá chung

Trong bối cảnh hoạt động kinh doanh phải đối diện với nhiều khó khăn, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ kép, vừa phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho người lao động, vừa đảm bảo tổ chức tốt hoạt động kinh doanh phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2021 giao. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được thì vẫn còn một số mục tiêu nhiệm vụ chưa đạt được:

2.1. Những hạn chế và tồn tại

- Lượng hàng bán ra đạt thấp so với kế hoạch.
- Chưa khắc phục được tình trạng kinh doanh thua lỗ kéo dài tại một số đơn vị trực thuộc.

- Các khoản công nợ khó đòi tồn đọng đã lâu (chiếm 50% vốn điều lệ), khả năng thu hồi được là rất thấp; Một số khoản công nợ quá hạn thu hồi rất chậm, trong năm chỉ thu hồi được một phần rất nhỏ.

- Mặc dù đã sử dụng tối đa vốn vay ngân hàng song hiệu quả sử dụng vốn còn thấp, hệ số quay vòng vốn và tỷ suất lợi nhuận kinh doanh thương mại còn thấp.

- Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi chưa hoàn toàn đáp ứng nhu cầu của khách hàng do cơ sở vật chất bị xuống cấp.

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài, thị trường khó dự báo, nhiều công trình xây dựng không triển khai thực hiện hoặc giãn tiến độ, nhu cầu thị trường sụt giảm, tiêu thụ chậm, giá nguyên liệu và sản phẩm thép khó dự đoán.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công ty thận trọng và chưa tự tin, chưa chủ động trong việc chuẩn bị nguồn hàng kinh doanh, nhất là đối với nhóm hàng nhập khẩu (thép tấm, thép hình, thép ống...), nên chưa thúc đẩy được hoạt động kinh doanh bán lẻ tại các đơn vị đồng thời không tận dụng được cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường có biến động tăng giá;

+ Những đơn vị có kết quả kinh doanh thua lỗ là do chưa xây dựng được hệ thống khách hàng ổn định nên lượng hàng bán ra thấp, doanh thu và lãi gộp không đủ bù đắp chi phí, nhất là đối với đơn vị có chi phí tài chính lớn do tồn tại công nợ khó đòi và phải trích lập dự phòng công nợ.

+ Công nợ xấu khó có khả năng thu hồi, trong đó có những vụ việc đã có phán quyết của Tòa án nhưng Cơ quan thi hành án không thể thực hiện thi hành án để thu hồi nợ cho Công ty được do các đối tượng nợ Công ty đang chấp hành án hoặc không còn tài sản để kê biên thu hồi;

+ Do kết quả kinh doanh còn khó khăn nên hạn chế nguồn vốn cho công tác đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, để tăng giá trị cho thuê trong kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi.

+ Hạn chế về nguồn nhân lực, tuổi bình quân lao động cao (47 tuổi); nhân lực đáp ứng yêu cầu kinh doanh thiếu và yếu; Công ty chưa mạnh dạn và quyết liệt trong công tác sắp xếp lại cán bộ, sàng lọc, tinh giảm lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động.

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Với nguyên tắc làm việc cẩn trọng để đưa ra định hướng đúng đắn, chỉ đạo kịp thời cho hoạt động của Công ty trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện của Công ty và bối cảnh thị trường, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao với tinh thần trách nhiệm cao, có sự bàn bạc thống nhất trong việc đề ra các chủ trương, nghị quyết chỉ đạo hoạt động của Công ty, giám sát chặt chẽ, đồng thời phối hợp, hỗ trợ thực hiện các giải pháp và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động của Công ty có hiệu quả.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy chế, qui định của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua; Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội cổ đông bất thường năm 2021.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý, ban hành 124 nghị quyết và quyết định, trong đó 04 nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định còn lại được thông qua bằng văn bản sau khi được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận và biểu quyết nhất trí qua thư điện tử (email). Các nghị quyết, quyết định của

Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các vấn đề chính đã được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt, quyết định:

- + Kế hoạch tài chính, kinh doanh và đầu tư năm 2021;
- + Nội dung Đại hội cổ đông thường niên và ĐHĐCĐ bất thường năm 2021;
- + Đề ra chương trình công tác trọng tâm năm, quý và đánh giá kết quả thực hiện;

+ Các nội dung liên quan đến công tác kinh doanh thương mại: Huy động vốn khi hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty vượt quá 03 lần; chấp thuận giao dịch mua bán hàng hóa với các Công ty liên quan; chủ trương thanh lý lô hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển;

+ Các nội dung liên quan đến công tác cán bộ, tổ chức, tiền lương: Miễn nhiệm Tổng Giám đốc; Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, thông qua chủ trương bổ nhiệm Trưởng Phòng TCKT, Trưởng Phòng ĐTDV, Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng; Bổ nhiệm lại Trưởng Phòng KHKD, Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh; quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026; quyết toán tiền lương và thù lao năm 2020; kế hoạch phân phối tiền lương, thù lao của người quản lý và người lao động năm 2021; sáp nhập Ban thu hồi công nợ vào Phòng KHKD, giải thể Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

+ Các nội dung liên quan đến công tác Tài chính - kế toán: lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; trích lập dự phòng hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi năm 2020+2021; thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

+ Nội dung liên quan đến công tác đầu tư: Thanh lý tài sản tại Chi nhánh Hải Phòng, số 67 Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Lê Chân, TP Hải Phòng.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các Thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Công ty, Ban Điều hành Công ty và các Ban nghiệp vụ của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Việc công bố thông tin được thực hiện đảm bảo tính trung thực, chính xác và đúng thời gian quy định .

2. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

- Quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc năm 2021: 1.263.500.000 đồng.

- Quỹ tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách: 190.000.000 đồng.

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

3. Kết quả giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua: (i) Ban hành nghị quyết, quyết định chỉ đạo về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính, công tác cán bộ, phân phối tiền lương... trên cơ sở xem xét các Tờ trình của Ban điều hành; (ii) Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị; (iii) Trực tiếp làm việc với các các Phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp, Chi nhánh để nắm tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh để kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ.

Ban Điều hành đã chủ động bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, có các giải pháp hợp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành hoạt động kinh doanh, từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ và khắc phục khó khăn trong hoạt động Công ty.

Tổng giám đốc đã tập trung thực hiện các giải pháp đối với hoạt động kinh doanh của Công ty: (i) thành lập Tổ thị trường, nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường; thận trọng trong quyết định nhập khẩu, không để xảy ra tình trạng hàng tồn kho giá cao; (ii) giữ vững và mở rộng thị phần, phát triển khách hàng (đối với mặt hàng phôi thép và thép lá); (iii) sử dụng tối đa nguồn vốn vay, tăng doanh thu và hiệu quả kinh doanh; (iv) thực hiện các giải pháp tài chính hỗ trợ đơn vị: không tính lãi vay 02 tỷ đồng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ nhằm phát triển khách hàng; tăng hạn mức tín dụng bán hàng tín chấp, miễn giảm lãi suất chậm trả cho khách hàng đối với từng đơn vị kinh doanh khó khăn; (v) một số địa điểm nhà, văn phòng trong năm đã điều chỉnh tăng giá cho thuê, tăng lợi nhuận kinh doanh dịch vụ; (vi) tăng cường giám sát hoạt động kinh doanh, kiểm soát công nợ, quản lý tài chính tại các đơn vị; thực hiện các giải pháp thúc đẩy thu hồi các khoản công nợ quá hạn; tiết giảm chi phí và thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Tổng giám đốc và Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ Luật pháp, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty, hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ thường niên 2021 giao, đảm bảo công ăn việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Phần thứ hai
ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Dự báo thị trường thép năm 2022

Kinh tế thế giới năm 2022 đang trên đà phục hồi nhưng không đồng đều giữa các khu vực. Theo IMF, tăng trưởng kinh tế toàn cầu ở mức 4,4%, song có nhiều thách thức như yếu tố lạm phát tăng, dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Hiệp hội Thép Thế giới (Worldsteel Association) dự báo nhu cầu thép thành phẩm của thế giới năm 2022 sẽ tăng 2,2% lên mức 1.896,4 triệu tấn.

Việt Nam với mục tiêu năm 2022 GDP tăng trưởng 6,7%, Chính phủ tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế xã hội với các giải pháp tổng thể kích thích nền kinh tế: Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; Bảo đảm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế và an toàn hệ thống tín dụng, ngân hàng; Hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, thúc đẩy xuất khẩu, tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh đầu tư; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho doanh nghiệp phát triển.

Những giải pháp trọng tâm của Chính phủ trong phục hồi và phát triển kinh tế xã hội là cơ sở để hy vọng và tin tưởng nhu cầu tiêu thụ thép sẽ khởi sắc trong năm 2022. Tuy nhiên, thị trường thép trong nước còn phụ thuộc vào diễn biến thị trường thép thế giới. Bên cạnh đó, các biến chủng của Corona Virus vẫn đang diễn biến phức tạp, tình hình dịch bệnh trên toàn cầu và Việt Nam khó dự đoán. Vì vậy, thị trường sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn, cần có sự chủ động ứng phó và nhạy bén, tranh thủ thời cơ khi thị trường thuận lợi.

Trong bối cảnh kinh doanh nhiều khó khăn và thách thức, Công ty cổ phần kim khí Hà nội - Vnsteel dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

1.1. Các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh

- Lượng tiêu thụ: 150.000 tấn.
- Doanh thu: 2.645.400 triệu đồng, tăng 6% so với thực hiện năm 2021.

Trong đó: Doanh thu dịch vụ: 45.000 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 6.500 triệu đồng.

1.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Năm 2022 Công ty chuyển tiếp dự án năm 2021:

+ Dự án xây dựng nhà kho tại Tổng kho kim khí số 1 là: 10 tỷ đồng.

+ Dự án xây dựng ki ốt, nhà kho tại Tổng kho kim khí số 2 là: 03 tỷ đồng

+ Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng Công ty, các Tổng kho và một số khu đất: 2,86 tỷ đồng.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Với phương châm **“Phát huy tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, con người... nhằm tối đa hóa lợi nhuận trong tổ chức các hoạt động kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty”**, Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao, trong đó tập trung chỉ đạo những công tác trọng tâm sau:

1/ Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý tài chính, kinh doanh, phân phối thu nhập cho người lao động để lao động lực tăng năng suất lao động và tăng hiệu quả kinh doanh;

2/ Sắp xếp, cơ cấu lại và kiện toàn các đơn vị kinh doanh theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả, phát huy tối đa năng lực kinh doanh của lực lượng lao động hiện có và phát huy tính hợp tác và liên kết hệ thống trong Công ty;

3/ Kinh doanh thương mại: (i) Làm tốt công tác theo dõi và dự báo thị trường, tập trung nguồn lực kinh doanh những mặt hàng mang lại hiệu quả cao, ổn định; chủ động nguồn hàng kinh doanh, tranh thủ cơ hội thị trường tìm gia tăng lợi nhuận kinh doanh; (ii) Đẩy mạnh gây dựng và phát triển hệ thống khách hàng theo nhóm mặt hàng chủ đạo tại các đơn vị, từ đó đảm bảo hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc có hiệu quả; (iii) nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: khuyến khích bán hàng thu tiền ngay, hạn chế bán trả chậm, tăng quay vòng vốn, tăng hiệu quả kinh doanh và an toàn vốn; (iv) tiếp tục tăng cường hợp tác với các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty trong cung cấp nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm; (v) tăng cường phối hợp và hỗ trợ kinh doanh giữa các đơn vị trong Công ty;

4/ Kinh doanh dịch vụ: Rà soát toàn bộ các diện tích kho bãi, văn phòng cho thuê, giá cho thuê, đảm bảo tối đa hiệu quả cho Công ty; tích cực tìm kiếm thêm khách hàng lập đầy các diện tích có thể cho thuê; tìm kiếm đối tác hợp tác và đề xuất giải pháp đối với những lô đất/kho, bãi những năm qua chưa mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;

5/ Công tác đầu tư XDCB đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty Thép về đầu tư XDCB; phấn đấu đưa các dự án đầu tư mới vào sử dụng khai thác sớm, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư;

6/ Nâng cao năng lực quản trị tài chính nhằm tối đa hóa hiệu quả kinh doanh và tối đa hóa lợi nhuận trên vốn cổ phần: mở rộng mối quan hệ với các ngân hàng để huy động nguồn tín dụng có lãi suất cạnh tranh; tăng cường kiểm soát công nợ thường xuyên, tích cực thu hồi công nợ quá hạn, công nợ khó đòi; kiểm soát hàng tồn kho ở mức hợp lý để tiết giảm chi phí tài chính; tăng cường tiết kiệm, phòng chống lãng phí;

7/ Song song với bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn lực lao động hiện có, tuyển dụng lực lượng lao động mới đáp ứng yêu cầu về chất lượng lao động của Công ty, đặc biệt là lực lượng lao động kinh doanh trực tiếp;

003
CÔNG TY
HÀ N
HÀ N
TEL
T.P.HP

8/ Nâng cao năng lực tham mưu giúp việc của các Phòng nghiệp vụ; chú trọng xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kinh doanh của Phòng Kế hoạch kinh doanh để làm tốt chức năng nhiệm vụ kinh doanh trực tiếp và tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong công tác quản lý và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các đơn vị trong Công ty;

9/ Tăng cường công tác kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị;

10/ Thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng quản trị với Đảng ủy và Ban điều hành Công ty để làm tốt công tác dân chủ cơ sở, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Trên đây Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu : VT, TK HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hiền

C.T.C.P

Số: 376 /BC-HNS

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự Ban kiểm soát

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 bầu 03 thành viên tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025, gồm:

+ Bà Dương Thị Phương Hiền

+ Bà Hà Thị Thu Hiền

+ Bà Nguyễn Thị Anh Đào

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 02/11/2022 phê chuẩn:

+ Miễn nhiệm thành viên BKS đối với Bà Dương Thị Phương Hiền

Bầu Ông Nguyễn Việt Hoàng tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025

2. Các cuộc họp của BKS: Năm 2021 BKS tổ chức 03 cuộc họp để thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên và kế hoạch hoạt động năm; bầu Trưởng ban kiểm soát. Đồng thời BKS thường xuyên trao đổi, thảo luận để thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm.

3. Các công việc thực hiện:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị và có ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo Điều lệ quy định.



- Kết hợp với các phòng nghiệp vụ Công ty thực hiện kiểm tra tình hình kinh doanh, tài chính tại các đơn vị.

- Trình Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Ban kiểm soát đã làm việc và phối hợp với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC trong quá trình thẩm định số liệu Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2021.

Nhìn chung, năm 2021 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2021:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn quản lý, giám sát và chỉ đạo để hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức có 04 phiên họp định kỳ nhằm đánh giá kết quả đạt được kỳ trước và thông qua công tác trọng tâm kỳ tới. Năm 2021, Hội đồng quản trị ban hành 124 Nghị quyết, quyết định về công tác kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ.

2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2021, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Ban điều hành có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm nỗ lực thực hiện tối đa các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Các chỉ tiêu lượng tiêu thụ chưa đạt kế hoạch năm 2021 Đại hội đồng cổ đông giao. Tuy nhiên chỉ tiêu doanh thu thuần vượt 4% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 9,341 tỷ đồng, vượt 53,8% kế hoạch đề ra.

III. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

1. Kết quả hoạt động kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh

- Lượng bán ra: 155.296 Tấn, đạt 73% so kế hoạch, giảm 13% so cùng kỳ

- Doanh thu thuần: 2.492 tỷ đồng, đạt 104% so kế hoạch, tăng 31% so cùng kỳ

Trong đó:

+ Doanh thu thương mại: 2.443 tỷ đồng, đạt 104,5% so kế hoạch, tăng 31% so cùng kỳ

+ Doanh thu dịch vụ: 49,29 tỷ đồng, đạt 101,6% so kế hoạch, bằng thực hiện cùng kỳ

+ Lợi nhuận trước thuế: 9,314 tỷ đồng, đạt 153% so kế hoạch

1.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2021, phù hợp chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo kiểm toán năm 2021: Thực hiện theo kiến nghị số 186/TB-KTNN ngày 14/1/2021 của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán tại Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel, Công ty không thực hiện trích lập dự phòng tại ngày 31/12/2021 cho 02 khoản nợ phải thu khó đòi đã quá hạn thanh toán trên 3 năm không có đủ hồ sơ trích lập dự phòng theo quy định với tổng số nợ phải thu tại ngày 31/12/2021: 3,69 tỷ đồng. Vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của Công ty kiểm toán.

Kết quả thực hiện năm 2021 cụ thể như sau:

Biểu 1: Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH/KH	Thực hiện năm 2020	Tăng (+), giảm(-) so cùng kỳ	
						Giá trị	Tỷ lệ
1	Sản lượng tiêu thụ (Tấn)	212.000	155.296	73,30%	178.143	-22.847	-13%
2	Doanh thu thuần	2.386.268	2.492.022	104,40%	1.909.059	582.963	31%
	<i>Kinh doanh thương mại</i>	2.337.768	2.442.733	104,50%	1.859.787	582.946	31%
	<i>Kinh doanh dịch vụ</i>	48.500	49.289	101,60%	49.272	17	0%
3	Chi phí		44.906		42.959	174	0,40%
	- Chi phí quản lý		25.241		19.100	6.141	32%
	- Chi phí bán hàng		11.680		17.112	-5.432	-32%
	- Chi phí tài chính		7.985		6.747	1.238	18%
	<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>		7.985		6.597	1.388	21%
4	Lợi nhuận trước thuế	6.073	9.314	153,40%	2.099	7.215	344%

08-
 Y
 N
 NỘ
 L
 PHA

Biểu 2: Nợ phải thu khách hàng

Chi tiết	Số dư đầu kỳ		Số dư cuối kỳ		Tăng(+), giảm(-)	
	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ lệ %
Tổng số	103.454	100%	253.526	100%	150.071	145%
Trong đó:						
+ Nợ trong hạn	47.302	45,72%	199.778	78,80%	152.476	322%
+ Quá hạn < 1 tháng	9.168	8,86%	2.987	1,18%	-6.180	-67%
+ Khó đòi từ 1T đến dưới 6T	1.761	1,70%	3.382	1,33%	1.621	92%
+ Khó đòi từ 6T đến < 1 năm	0	0,00%	2.313	0,91%	2.313	
+ Khó đòi >= 1 Năm	45.223	43,71%	45.066	17,78%	-157	-0,30%

Biểu 3: Một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính của công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	Lần	0,95	0,89
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	Lần	0,05	0,11
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn	Lần	0,63	0,37
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	Lần	0,37	0,63
3	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,73	0,6
4	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,34	1,73
	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,5	2,38
5	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2,56%	0,87%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,99%	1,39%
6	Các chỉ số hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	79,98	21,83
	Vòng quay các khoản phải thu	Lần	17,54	20,1
	Vòng quay vốn lưu động	Lần	13,3	9,45

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển, nâng cấp tài sản cố định

- Kế hoạch đầu tư phát triển: không đầu tư hạng mục công trình mới. Dự án được chuyển tiếp sang năm 2022.

- Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định 3 tỷ đồng: Năm 2021 công ty thực hiện sửa chữa, cải tạo những tài sản hư hỏng theo đề nghị của khách hàng và một số tài sản nhỏ của Công ty để đảm bảo nhu cầu sử dụng, giá trị thực hiện 492 triệu đồng.

3. Quỹ tiền lương và thù lao

Năm 2021 Công ty thực hiện trích quỹ tiền lương, thù lao như sau:

- Tiền lương người lao động, người quản lý chuyên trách: 16.167.500.000 đồng, tăng 17% so kế hoạch. Bao gồm các chức danh:

Chức danh	KH năm 2021 (đồng/tháng)	TH năm 2021 (đồng/tháng)
Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	35.000.000
Tổng giám đốc	28.000.000	33.000.000
Phó Tổng giám đốc	24.000.000	27.500.000
Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	17.500.000	20.000.000
Tiền lương người lao động	7.800.000	9.200.000

- Thù lao người quản lý không chuyên trách: 190.000.000 đồng,

+Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/ tháng (100% kế hoạch)

+ Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/người/ tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng (100% kế hoạch)

4. Báo cáo các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020:

Năm 2021 công ty không phát sinh các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại điều này.

IV. Kiến Nghị

Trên cơ sở tình hình hoạt động của công ty năm 2021, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Tiếp tục tăng cường các giải pháp để thu hồi nợ, tính toán phương án tồn kho hợp lý để giảm chi phí tài chính.

- Tiếp tục tìm các phương án khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có nhằm mang lợi nhuận tối đa cho đơn vị.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

Trong năm 2022 Ban kiểm soát sẽ thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác tổ chức tài chính kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.

- Phối hợp với tổ chức kiểm toán độc lập để xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022.

- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ tại các đơn vị.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty CP KKH-VNSTEEL;
- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.



Nguyễn Việt Hoàng



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

I./ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021)

Đơn vị tính: đồng VN

Stt	Nội dung	31/12/2021	01/01/2021 (đã điều chỉnh)
I	Tài sản ngắn hạn	247.883.772.013	126.736.653.295
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.818.032.970	23.014.031.689
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	214.971.525.928	69.164.325.120
4	Hàng tồn kho	26.702.041.320	34.294.355.412
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.392.171.795	263.941.074
II	Tài sản dài hạn	12.519.016.772	15.262.206.333
1	Các khoản phải thu dài hạn	76.930.000	83.000.000
2	Tài sản cố định	11.318.529.492	13.746.804.702
	- Tài sản cố định hữu hình	10.850.329.903	13.267.708.441
	+ Nguyên giá	67.569.913.062	67.876.822.586
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	-56.719.583.159	-54.609.114.145
	- Tài sản cố định vô hình	468.199.589	479.096.261
	+ Nguyên giá	729.211.000	729.211.000
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	-261.011.411	-250.114.739
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	0	0
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
5	Tài sản dài hạn khác	1.123.557.280	1.432.401.631
	Tổng cộng tài sản	260.402.788.785	141.998.859.628
III	Nợ phải trả	165.067.583.699	53.329.214.643
1	Nợ ngắn hạn	165.067.583.699	53.329.214.643
	Vay và nợ ngắn hạn	141.409.440.221	32.814.352.935
	Phải trả người bán	8.823.297.786	6.474.203.214
	Người mua trả tiền trước	475.033.149	1.118.172.537
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.235.640.691	4.502.225.804
	Phải trả người lao động	8.486.160.579	3.867.564.990
	Chi phí phải trả	248.065.999	273.229.453
	Doanh thu chưa thực hiện	16.368.181	0
	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.373.577.093	4.279.465.710
2	Nợ dài hạn	0	0
	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	95.335.205.086	88.669.644.985
1	Vốn chủ sở hữu	95.335.205.086	88.669.644.985
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90.000.000.000	90.000.000.000



Stt	Nội dung	31/12/2021	01/01/2021 (đã điều chỉnh)
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Các quỹ	3.599.851.779	3.599.851.779
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.735.353.307	-4.930.206.794
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	Tổng cộng nguồn vốn	260.402.788.785	141.998.859.628

II/. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng VN

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	2.494.006.980.996
2	Các khoản giảm trừ	1.984.904.090
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	2.492.022.076.906
4	Giá vốn hàng bán	2.439.355.050.721
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	52.667.026.185
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.195.687.804
7	Chi phí tài chính	7.985.166.059
8	Chi phí bán hàng	11.680.566.381
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.240.836.119
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	8.956.145.430
11	Thu nhập khác	609.792.341
12	Chi phí khác	251.774.720
13	Lợi nhuận khác	358.017.621
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.314.163.051
15	Thuế TNDN hiện hành	2.648.602.950
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.665.560.101
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	741

III./ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản	%		
	-Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		4,8	10,7
	-Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		95,2	89,3
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	-Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn		63,39	57,56
	-Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn		36,61	62,44
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	-Khả năng thanh toán nhanh		1,34	1,73
	-Khả năng thanh toán hiện hành		1,50	2,38
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân		3,31	0,64
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần		0,27	0,06
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH bình quân		7,24	1,4

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UV HĐQT; BKS
- TK Cty;
- Lưu VT; TCKT.

Quynh



Nguyễn Thị Thu Hiền

- + Dự án xây dựng nhà kho tại Tổng kho kim khí số 1 là: 10 tỷ đồng.
- + Dự án xây dựng ki ốt, nhà kho tại Tổng kho kim khí số 2 là: 03 tỷ đồng.
- Hạng mục chuyển tiếp: Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng Công ty, các Tổng kho và một số khu đất: 2,86 tỷ đồng.

IV. Kế hoạch tài chính:

1. Các chỉ tiêu chính về kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
A	B	C	2	3	4
1	Sản lượng sản xuất	Tấn			
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	212.000	155.296	150.000
3	Doanh thu bán hàng và CCDV	Tr.đồng	2.386.268	2.492.022	2.645.400
9	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.073	9.314	6.500
12	Lợi nhuận trước thuế/cổ phiếu	Tr.đồng	675	1.035	722
13	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH	%	6,51%	9,8%	6,76%
15	Vốn lưu động sử dụng bình quân (dự trữ nguyên vật liệu, hàng hóa, công nợ, phi hàng hóa (tiền, công cụ lao động,...))	Tr.đồng	230.000	187.019	290.000
16	Vòng quay vốn lưu động/năm	Vòng	10,38	13,32	9,12

2. Nhu cầu vốn lưu động năm kế hoạch 2022: (Đơn vị tính: Triệu đồng)

1. Doanh thu:	2.645.400
2. Lợi nhuận trước thuế:	6.500
3. Khấu hao TSCĐ:	2.459
4. Tổng nguồn vốn CSH có tại ngày 31/12/2021 (mã 400-CĐKT):	95.335
5. Tổng dư nợ vay dài hạn tại ngày 31/12/2021 (mã 334- BCĐKT):	
6. Tổng Tài sản dài hạn có tại ngày 31/12/2021 (mã 200-BCĐKT):	12.519
7. Vốn CSH của Cty còn lại tại 31/12/2021 (vốn tự đáp ứng = ((4)+(5)-(6) - (Lợi nhuận chia trong năm KH từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối có tại 31/12/2021)	83.000
8. Tổng nhu cầu vốn lưu động bình quân cần thiết năm kế hoạch (= (8.1) + (8.2));	306.000
<i>Trong đó:</i>	
8.1 Nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn bình quân cần cho hoạt động SXKD:	290.000
8.2 Nhu cầu vốn trung dài hạn cần cho hoạt động đầu tư XD CB (= Tổng giá trị Đầu tư trong năm Kế hoạch đã được Tcty phê duyệt -(3));	16.000
9. Vốn Cty còn thiếu phải bù đắp thêm (= (8)-(7));	223.000
<i>Trong đó:</i>	
9.1. Vốn ngắn hạn:	223.000

010
 NG
 Ồ PH
 KHÍ
 NST
 ĐA

9.2. Vốn trung dài hạn;	
10. Các phương án bổ sung vốn, trong đó;	
10.1 Vay tổ chức tín dụng:	223.000
10.1.1. Vay ngắn hạn;	180.000
10.1.2. Vay trung dài hạn;	
10.2 Vốn vay, phát hành trái phiếu, các hình thức huy động vốn khác:	43.000
11. Hạn mức tín dụng (ngắn hạn, trung dài hạn) đã ký với các tổ chức tín dụng	300.000
a) Ngân hàng VTB	100.000
b) Ngân hàng BIDV	200.000

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- PKHKD;
- PTCKT;
- PĐTDV;
- Lưu: VT, TKHĐQT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KIM KHÍ HÀ NỘI
VNSTEEL
 * M.S.D.N. 01010388 *
 * Q. ĐÔNG ĐÀ - T.P. HÀ NỘI *

Nguyễn Thị Thu Hiền



 08 - C.T.C.P.
 HÀ NỘI
 EL
 PHA NỘI

Số: 415 /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 của Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP kim khí Hà Nội -Vnsteel;
Thực hiện Nghị quyết số 364/NQ-HNS ngày 15/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần kim khí Hà Nội-Vnsteel;

Căn cứ Tờ trình số 405/TTr-HNS ngày 14/3/2022 của Tổng Giám đốc Công ty về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội-Vnsteel;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

I. Tiền lương và thù lao thực hiện năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021		Thực hiện 2021
			Số người	Mức lương/ Thù lao	
A	Mức tiền lương và thù lao của người quản lý chuyên trách				
I	Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và BDH				
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	đồng/ng/th	1	30.000.000	35.000.000
2	Tổng giám đốc	đồng/ng/th	1	28.000.000	33.000.000
3	Phó Tổng giám đốc (09 tháng)	đồng/ng/th	1	24.000.000	27.500.000
4	Trưởng BKS chuyên trách (10 tháng)	đồng/ng/th	1	17.500.000	20.000.000
II	Thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách				
1	Thành viên HĐQT	đồng/ng/th	2	4.000.000	4.000.000
2	Trưởng BKS (02 tháng)	đồng/ng/th	1		4.000.000



3	Thành viên BKS	đồng/ng/th	2	3.000.000	3.000.000
III	Lương bình quân của người lao động	đồng/ng/th	135	7.800.000	9.200.000
B	Tổng quỹ lương và thù lao	đồng		14.046.000.000	16.357.500.000
I	Quỹ lương HĐQT, BKS và BDH	đồng	5	1.194.000.000	1.263.500.000
II	Quỹ thù lao HĐQT, BKS và BDH	đồng	5	216.000.000	190.000.000
III	Quỹ lương Người lao động	đồng	135	12.636.000.000	14.904.000.000

II. Kế hoạch tiền lương và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc năm 2022:

a. Tiền lương người quản lý:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 30.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc : 28.000.000 đồng/tháng
- Phó Tổng giám đốc (01 người) : 24.000.000 đồng/tháng

Quỹ tiền lương năm : 984.000.000 đồng

b. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Thành viên Hội đồng quản trị (02 người) : 4.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người) : 3.000.000 đồng/tháng

Quỹ tiền thù lao năm : 216.000.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TKHĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hiền

Số: 410 /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với tiêu chí sau:

1. Là đơn vị kiểm toán, kiểm toán viên được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng .
2. Đội ngũ kiểm toán viên có tính chuyên nghiệp cao và nhiều kinh nghiệm.
3. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
4. Có mức phí kiểm toán hợp lý.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với các tiêu chí nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hiền

Số: /NQ-HNS
DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel;

Căn cứ Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội-Vnsteel được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 07 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel ngày 07 tháng 4 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (kèm theo báo cáo số .../BC-HĐQT ngày .../3/2022 của HĐQT Công ty), với một số chỉ tiêu thực hiện năm 2021 như sau:

- Lượng tiêu thụ: 155.296 tấn.
- Doanh thu: 2.492.022 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 9.314 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 6.666 triệu đồng.

Điều 2: Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty trình ĐHĐCĐ (kèm theo báo cáo số .../BC-HNS ngày ... /.../2022 của Ban kiểm soát Công ty).

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI - VNSTEEL

Điều 3: Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty (kèm theo tờ trình số/TTr-HNS ngày ... /.../2022 của HĐQT Công ty)

Điều 4: Nhất trí thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, trích lập các quỹ (kèm theo tờ trình số/TTr-HNS ngày ... /.../2022 của HĐQT Công ty)

Điều 5: Nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty (kèm theo tờ trình số/TTr-HNS ngày ... /.../2022 của HĐQT Công ty), với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh:
 - + Lượng tiêu thụ: 150.000 tấn.
 - + Doanh thu: 2.645.400 triệu đồng, tăng 6% so với thực hiện năm 2021.
 - + Lợi nhuận trước thuế: 6.500 triệu đồng.
- Kế hoạch đầu tư phát triển:
 - + Dự án xây dựng nhà kho, ki ốt với tổng đầu tư: 13 tỷ đồng.
 - + Nâng cấp hạ tầng, sửa chữa tài sản: 2,86 tỷ đồng.

Điều 6: Nhất trí thông qua tiền lương và thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2022 (kèm theo tờ trình số/TTr-HNS ngày ... /.../2022 của HĐQT Công ty), cụ thể:

1. Tổng quỹ lương và thù lao thực hiện năm 2021: 16.357.500.000 đồng, trong đó tổng quỹ lương và thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành: 1.453.500.000 đồng.

2. Tổng quỹ lương và thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2022: 1.200.000.000 đồng.

Điều 7: Nhất trí thông qua Tờ trình số/TTr-HNS ngày/3/2022 của HĐQT về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 8: Nhất trí thông qua tờ trình số/TTr-HNS ngày .../3/2022 của HĐQT về việc ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, một số đối tác là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, là các Công ty con trong hệ thống Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP.

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, giám sát Ban điều hành triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Điều 11: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của CTy (Website);
- UBCKNN; SGDCK;
- VNS (b/c)
- TV HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- CĐ; ĐTN;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu VT, TKHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Thị Thu Hiền

